

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **40/2023/HSST**

Ngày 26-4-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Tiến
2. Bà Nguyễn Thị Tây Nguyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đa Văn Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 187/2022/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HS, ngày 23 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Lê Hoàng Tuấn A, sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn Hà Thủy 01, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại; có mặt

2. Lê Văn M, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn Hà Thủy 01, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; vợ Nguyễn Thị Thanh L, con có 01 người sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại; có mặt

3. Lê Văn C, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn Nha Mé, xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; vợ Nguyễn Thị Đ, con có 3 người, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; tại ngoại; có mặt

- Người bị hại: Ông Võ Thanh K, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

- Người bào chữa: Ông Đặng Đăng Khoa, Luật sư Công ty Luật hợp danh Việt Tín, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Tấn Thi, Luật sư Công ty Luật TNHH Hoa Sen, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn Đình Thái Hùng, Luật sư Văn phòng luật sư Thái Hùng, thuộc đoàn luật thành phố Đà Nẵng, bào chữa cho các bị cáo theo yêu cầu; ông K có mặt, ông Thi và ông Hùng vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Kim Ph, sinh năm 1981

Nơi cư trú; Thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; có mặt

- Người làm chứng: Ông Lê Văn T, ông Nguyễn Hồng T, ông Hồ Tấn H, ông Nguyễn Tấn V, bà Úc Thị Q, bà Nguyễn Thị C; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mâu thuẫn vào ngày 22/11/2021 Phạm Văn Nữ A và Nguyễn M Tý cùng trú tại xã Chí Công, huyện Tuy Phong dùng hung khí đánh gây thương tích cho Lê Văn M xảy ra tại thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, vụ việc đang được Công an xã Chí Công mời làm việc và đang giải quyết. Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2021 Võ ThA K đang nhậu cùng với Phạm Văn Nữ A, Nguyễn M Tý, Võ Văn Cang và người có tên thường gọi là Mắc Ghe tại nhà của K. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, K nhận được tin nhóm của Lê Văn M tìm K để đánh trả thù. K dùng điện thoại di động liên hệ biết được M đang ở nhà ông Lập là cha ruột của M ở thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong nên K một mình đi bộ đến nhà ông Lập thì Phạm Văn Nữ A và Võ Văn Cang cũng đi theo. Khi đi

đến cách nhà ông Lập khoảng 15 mét thì bị M, Lê Hoàng Tuấn A là em ruột M và Lê Văn C là A ruột M cùng một số người khác dùng hung khí rượt đuổi nhóm của K bỏ chạy thoát.

K về nhà lấy dao phay dài khoảng 40cm quay lại mục đích để đánh trả thù, trên đường đi K gặp vợ là Úc Thị Quỳnh đang cầm cây mác cán gỗ dài khoảng 1 mét, lưỡi dài khoảng 40cm nên K đòi dao phay cho vợ và cầm lấy cây mác. K đi đến cách nhà ông Lập khoảng 15 mét thì M cầm dao phay dài khoảng 30cm cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài 20cm, rộng 5cm, mũi bằng, C cầm cây rựa dài 1,7 mét, lưỡi dài 30cm rộng 5cm đến 6cm, mũi quặp xông đến chém nhau qua lại với K. Bất ngờ A cầm dao phay cán gỗ dài 16cm, lưỡi dao dài 28cm nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nơi hẹp nhất 3cm, mũi nhọn từ sau lưng đến chém vào lưng của K gây thương tích, K xoay người lại cầm mác chém tạc ngang vào người của A nhưng không trúng, M và C cầm hung khí chém vào vùng lưng K nên K buông tay cầm rựa ra bỏ chạy. A, M, C cùng một số người khác rượt đuổi theo K chạy một đoạn khoảng 40 mét thì K bị té ngã, A, M, C cùng một số đối tượng khác dùng hung khí, tay, chân, đánh, chém K gây thương tích đến khi K nằm bất tỉnh mới bỏ đi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/2021/TgT ngày 10.02.2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Võ ThA K:

- Vùng lưng có 06 vết thương phần mềm đã được điều trị:
 - + Vết 1 ở vùng giữa lưng, hiện để lại sẹo lành kích thước: 2 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%
 - + Vết 2 ở vùng lưng phải, hiện để lại sẹo xấu kích thước: 9,5 x 1,3xm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%
 - + Vết 3 ở vùng lưng phải cách vết 2 về phía dưới 7,5cm, hiện để lại sẹo lành kích thước: 2,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%
 - + Vết 4 ở vùng lưng trái, hiện để lại sẹo lành kích thước: 5 x 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%
 - + Vết 5 ở vùng lưng trái cách vết 4 về phía dưới 5,5cm, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%
 - + Vết 6 ở vùng lưng trái cách vết 5 về phía dưới 7,5cm, hiện để lại sẹo lành kích thước 6,5 x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%
- Vết thương thấu ngực, tràn dịch – tràn máu màng phổi hai bên đã được điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo vết thương kích thước: 3,5 x 0,7cm; hai vết sẹo dẫn lưu: vết 1 ở đường nách giữa khoảng gian sườn IV – V bên phải kích thước: 2 x 0,3cm, vết 2 ở đường nách giữa khoảng gian sườn IV – V bên trái kích thước: 2 x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% + 3% + 1% + 1%
- Vết thương phần mềm mặt ngoài 1/3 giữa cánh tay phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 8 x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%
- Vết thương phần mềm mặt lòng đốt gân ngón I bàn tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước 3,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

- Vết thương mặt lòng đốt gần ngón II bàn tay trái, đứt gân gấp nông sâu đã được phẫu thuật điều trị, hiện hạn chế gấp dưới ngón và hạn chế gấp duỗi đốt giữa – đốt xa, để lại sẹo lành kích thước: 4 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% + 1%

- Vết thương ngón III bàn tay trái, mất đốt xa ngón III bàn tay trái, hiện mồm cụt đốt giữa lành tốt kích thước: 3,5 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3% + 1%

- Say sát da vùng gối trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 6 x 0,6cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Võ ThA K là: 29%.

- Vết thương vùng ngực bên trái do vật sắc nhọn gây ra; các vết thương vùng lưng, cánh tay phải, bàn tay trái do vật sắt gây ra; say sát da vùng gối trái do vật tày gây ra.

- Các vết thương vùng lưng có chiều hướng tách động từ trước ra sau; Các vết thương bàn tay trái, cánh tay phải, say sát da vùng gối trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại bản cáo trạng số: 189/CT/VKSTP- HS, ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố các bị cáo Lê Văn M, Lê Hoàng Tuấn A và Lê Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ Lê Hoàng Tuấn A 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một cây rựa dài 1,7 mét, lưỡi rựa dài 30cm trong tình trạng rỉ sét, cán rựa bằng sắt được gắn vào cây gỗ dài 1,4 mét trên thân cây gỗ có vết màu đỏ dính trên thân gỗ dài khoảng 60cm; 01 dao phay cán gỗ dài 16cm, lưỡi dao dài 28cm nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nơi hẹp nhất 3cm, mũi nhọn

Tại phiên tòa, các bị cáo A, Tuấn và C thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phong, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do có mâu thuẫn vào ngày 22/11/2021 Phạm Văn Nữ A và Nguyễn M Tý cùng trú tại xã Chí Công, huyện Tuy Phong dùng hung khí đánh gây thương tích cho Lê Văn M xảy ra tại thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, vụ việc đang được Công an xã Chí Công mời làm việc và đang giải quyết. Khoảng 12 giờ ngày 23/11/2021 Võ ThA K đang nhậu cùng với Phạm Văn Nữ A, Nguyễn M Tý, Võ Văn Cang và người có tên thường gọi là Mắc Ghẹ tại nhà của K. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, K nhận được tin nhóm của Lê Văn M tìm K để đánh trả thù. K dùng điện thoại di động liên hệ biết được M đang ở nhà ông Lập là cha ruột của M ở thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện Tuy Phong nên K một mình đi bộ đến nhà ông Lập thì Phạm Văn Nữ A và Võ Văn Cang cũng đi theo. Khi đi đến cách nhà ông Lập khoảng 15 mét thì bị M, Lê Hoàng Tuấn A là em ruột M và Lê Văn C là A ruột M cùng một số người khác dùng hung khí rượt đuổi nhóm của K bỏ chạy thoát.

K về nhà lấy dao phay dài khoảng 40cm quay lại mục đích để đánh trả thù, trên đường đi K gặp vợ là Úc Thị Quỳnh đang cầm cây mác cán gỗ dài khoảng 1 mét, lưỡi dài khoảng 40cm nên K đổi dao phay cho vợ và cầm lấy cây mác. K đi đến cách nhà ông Lập khoảng 15 mét thì M cầm dao phay dài khoảng 30cm cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao dài 20cm, rộng 5cm, mũi bằng, C cầm cây rựa dài 1,7 mét, lưỡi dài 30cm rộng 5cm đến 6cm, mũi quặp xông đến chém nhau qua lại với K. Bất ngờ A cầm dao phay cán gỗ dài 16cm, lưỡi dao dài 28cm nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nơi hẹp nhất 3cm, mũi nhọn từ sau lưng đến chém vào lưng của K gây thương tích, K xoay người lại cầm mác chém tạc ngang vào người của A nhưng không trúng, M và C cầm hung khí chém vào vùng lưng K nên K buông tay cầm rựa ra bỏ chạy. A, M, C cùng một số người khác rượt đuổi theo K chạy một đoạn khoảng 40 mét thì K bị té ngã, A, M, C cùng một số đối tượng khác dùng hung khí, tay, chân, đánh, chém K gây thương tích đến khi K nằm bất tỉnh mới bỏ đi.

Các bị cáo A, M và C gây thương tích cho K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%, lẽ ra chỉ phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nhưng các bị cáo đã sử dụng dao tự đạo để gây thương tích cho K, đây là tình tiết định khung hình phạt “*dùng hung khí nguy hiểm*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nên hành vi của các bị cáo A, M và C phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng số: 189/CT-VKS-TP, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về đối tượng gây thương tích cho bà Phong và các đối tượng khác gây thương tích cho K: Trong quá trình đánh nhau bà Phương bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1% nhưng chưa xác định được do ai gây ra. Ngoài các bị cáo A, M và C gây thương tích cho K ra còn một số đối tượng khác cùng tham gia đánh chém K nhưng chưa xác định được cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[4]. Về vai trò đồng phạm của các bị cáo A, M và C: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành và tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là như nhau.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*bồi thường thiệt hại*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt*” và “*người bị hại cũng có lỗi*” theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội trong trường hợp bị kích động do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra*” theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà người bào chữa đề nghị áp dụng cho các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận, bởi vì ông K chưa gây thương tích cho các bị cáo và không có cơ sở khẳng định ông K gây thương tích cho bà Phương.

[6]. Về tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: Các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác; căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy có đủ căn cứ và điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, để quyết định cho các bị cáo một mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà các bị cáo phạm phải. Các bị cáo là A em ruột nên chỉ cần cách ly bị cáo Tuấn ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội; đối với các bị cáo M và C, có nhân thân tốt, có gia đình và đang nuôi con nhỏ nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo tự cải tạo bản thân, dưới sự giám sát của C quyền và gia đình cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[7]. Về phần tang vật của vụ án: một cây rựa dài 1,7 mét, lưỡi rựa dài 30cm trong tình trạng rỉ sét, cán rựa bằng sắt được gắn vào cây gỗ dài 1,4 mét trên thân cây gỗ có vết màu đỏ dính trên thân gỗ dài khoảng 60cm; 01 dao phay cán gỗ dài 16cm, lưỡi dao dài 28cm nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nơi hẹp nhất 3cm, mũi nhọn là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy

[8]. Về phần dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho ông K số tiền 90.000.000 đồng, ông K không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét

[9]. Về án phí: Các bị cáo A, M và C mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Tuấn A, Lê Văn M và Lê Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Tuấn A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2023)

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2023)

Giao bị cáo Lê Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Chí Công, bị cáo Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Phong Phú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một cây rựa dài 1,7 mét, lưỡi rựa dài 30cm trong tình trạng rỉ sét, cán rựa bằng sắt được gắn vào cây gỗ dài 1,4 mét trên thân cây gỗ có vết màu đỏ dính trên thân gỗ dài khoảng 60cm; 01 dao phay cán gỗ dài 16cm, lưỡi dao dài 28cm nơi rộng nhất 6,5cm, hẹp nơi hẹp nhất 3cm, mũi nhọn (tang vật hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2022 với Công an huyện Tuy Phong).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Văn M, Lê Hoàng Tuấn A và Lê Văn C mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Các bị cáo Lê Văn M, Lê Hoàng Tuấn A và Lê Văn C đều có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2023). Người bị hại Võ ThA K vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm